

II – NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ SÁCH GIÁO KHOA

1. Sách giáo khoa gồm có ba phần :

– Phần mở đầu trình bày sơ lược về nội dung, yêu cầu và một số kiến thức, kỹ năng chung khi dạy học môn Lịch sử và Địa lí.

– Phần Lịch sử trình bày những sự kiện, nhân vật lịch sử phản ánh những cột mốc đánh dấu sự phát triển của các giai đoạn lịch sử, những thành tựu trong sự nghiệp dựng nước (kinh tế, chính trị, văn hoá,...) và giữ nước của ông cha ta từ buổi đầu dựng nước và giữ nước đến buổi đầu thời Nguyễn.

– Phần Địa lí trình bày các đặc điểm tiêu biểu về thiên nhiên, con người của các vùng chính trên đất nước Việt Nam.

2. Nội dung chương trình, sách giáo khoa được phân phối như sau :

2.1. Phần mở đầu

Bài 1 : Môn Lịch sử và Địa lí	(1 tiết)
Bài 2 : Làm quen với bản đồ	(1 tiết)
Bài 3 : Làm quen với bản đồ (tiếp theo)	(1 tiết)

2.2. Phần Lịch sử

Buổi đầu dựng nước và giữ nước

(Khoảng 700 năm TCN đến năm 179 TCN)

Bài 1 : Nước Văn Lang	(1 tiết)
Bài 2 : Nước Âu Lạc	(1 tiết)

Hơn một nghìn năm đấu tranh giành lại độc lập

(Từ năm 179 TCN đến năm 938)

Bài 3 : Nước ta dưới ách đô hộ của các triều đại phong kiến phương Bắc	(1 tiết)
Bài 4 : Khởi nghĩa Hai Bà Trưng (Năm 40)	(1 tiết)
Bài 5 : Chiến thắng Bạch Đằng do Ngô Quyền lãnh đạo (Năm 938)	(1 tiết)
Bài 6 : Ôn tập	(1 tiết)

Buổi đầu độc lập

(Từ năm 938 đến năm 1009)

Bài 7 : Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn 12 sứ quân	(1 tiết)
Bài 8 : Cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược lần thứ nhất (Năm 981)	(1 tiết)

Nước Đại Việt thời Lý
(*Từ năm 1009 đến năm 1226*)

- Bài 9 : Nhà Lý dời đô ra Thăng Long (1 tiết)
Bài 10 : Chùa thời Lý (1 tiết)
Bài 11 : Cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược
lần thứ hai (1075 – 1077) (1 tiết)

Nước Đại Việt thời Trần
(*Từ năm 1226 đến năm 1400*)

- Bài 12 : Nhà Trần thành lập (1 tiết)
Bài 13 : Nhà Trần và việc đắp đê (1 tiết)
Bài 14 : Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên (1 tiết)
Bài 15 : Nước ta cuối thời Trần (1 tiết)
Ôn tập và kiểm tra học kì I (2 tiết)

Nước Đại Việt buổi đầu thời Hậu Lê
(*Thế kỉ XV*)

- Bài 16 : Chiến thắng Chi Lăng (1 tiết)
Bài 17 : Nhà Hậu Lê và việc tổ chức quản lí đất nước (1 tiết)
Bài 18 : Trường học thời Hậu Lê (1 tiết)
Bài 19 : Văn học và khoa học thời Hậu Lê (1 tiết)
Bài 20 : Ôn tập (1 tiết)

Nước Đại Việt thế kỉ XVI – XVIII

- Bài 21 : Trịnh – Nguyễn phân tranh (1 tiết)
Bài 22 : Cuộc khẩn hoang ở Đàng Trong (1 tiết)
Bài 23 : Thành thị ở thế kỉ XVI – XVII (1 tiết)
Bài 24 : Nghĩa quân Tây Sơn tiến ra Thăng Long (Năm 1786) (1 tiết)
Bài 25 : Quang Trung đại phá quân Thanh (Năm 1789) (1 tiết)
Bài 26 : Những chính sách về kinh tế và văn hoá của vua Quang Trung (1 tiết)

Buổi đầu thời Nguyễn
(*Từ năm 1802 đến năm 1858*)

- Bài 27 : Nhà Nguyễn thành lập (1 tiết)

Bài 28 : Kinh thành Huế	(1 tiết)
Bài 29 : Tổng kết	(1 tiết)
Ôn tập, kiểm tra học kì II	(2 tiết)

2.3. Phân Địa lí

Thiên nhiên và hoạt động sản xuất của con người ở miền núi và trung du

Bài 1 : Dãy Hoàng Liên Sơn	(1 tiết)
Bài 2 : Một số dân tộc ở Hoàng Liên Sơn	(1 tiết)
Bài 3 : Hoạt động sản xuất của người dân ở Hoàng Liên Sơn	(1 tiết)
Bài 4 : Trung du Bắc Bộ	(1 tiết)
Bài 5 : Tây Nguyên	(1 tiết)
Bài 6 : Một số dân tộc ở Tây Nguyên	(1 tiết)
Bài 7, 8 : Hoạt động sản xuất của người dân ở Tây Nguyên	(2 tiết)
Bài 9 : Thành phố Đà Lạt	(1 tiết)
Bài 10 : Ôn tập	(1 tiết)

Thiên nhiên và hoạt động sản xuất của con người ở miền đồng bằng

Bài 11 : Đồng bằng Bắc Bộ	(1 tiết)
Bài 12 : Người dân ở đồng bằng Bắc Bộ	(1 tiết)
Bài 13 – 14 : Hoạt động sản xuất của người dân ở đồng bằng Bắc Bộ	(2 tiết)
Bài 15 : Thủ đô Hà Nội	(1 tiết)
Ôn tập, kiểm tra học kì I	(2 tiết)
Bài 16 : Thành phố Hải Phòng	(1 tiết)
Bài 17 : Đồng bằng Nam Bộ	(1 tiết)
Bài 18 : Người dân ở đồng bằng Nam Bộ	(1 tiết)
Bài 19 – 20 : Hoạt động sản xuất của người dân ở đồng bằng Nam Bộ	(2 tiết)
Bài 21 : Thành phố Hồ Chí Minh	(1 tiết)
Bài 22 : Thành phố Cần Thơ	(1 tiết)
Bài 23 : Ôn tập	(1 tiết)

Bài 24 : Dải đồng bằng duyên hải miền Trung	(1 tiết)
Bài 25 – 26 : Người dân và hoạt động sản xuất ở đồng bằng duyên hải miền Trung	(2 tiết)
Bài 27 : Thành phố Huế	(1 tiết)
Bài 28 : Thành phố Đà Nẵng	(1 tiết)

Vùng biển Việt Nam

Bài 29 : Biển, đảo và quần đảo	(1 tiết)
Bài 30 : Khai thác khoáng sản và hải sản ở vùng biển Việt Nam	(1 tiết)
Tìm hiểu địa phương	(1 tiết)
Bài 31 – 32 : Ôn tập	(2 tiết)

Trong quá trình giảng dạy, cán bộ chỉ đạo các cấp và giáo viên (GV) trực tiếp dạy học tùy theo điều kiện của địa phương, đặc điểm của HS, cũng như thực hiện tính kết hợp giữa hai phần Lịch sử và Địa lí, có thể phân phối chương trình một cách linh hoạt. Ví dụ bài "Kinh thành Huế" ở phần Lịch sử dạy cùng với bài "Thành phố Huế" ở phần Địa lí, hoặc trước khi dạy bài "Nước Văn Lang" có thể dạy bài "Trung du Bắc Bộ" v.v...

3. Cấu trúc bài học trong sách giáo khoa

Mỗi bài học bao gồm ba phần :

- Phần cung cấp kiến thức (thông tin), bằng kênh chữ, kênh hình.
- Phần các câu hỏi, hoặc yêu cầu hoạt động.

+ Câu hỏi hoặc hoạt động ở giữa bài nhằm gợi ý cho GV tổ chức cho HS hoạt động để khai thác nội dung (thông tin), rèn luyện kỹ năng hoặc bồi dưỡng nhận thức.

+ Câu hỏi ở cuối bài nhằm giúp GV kiểm tra việc thực hiện mục tiêu của bài và củng cố kiến thức của HS sau mỗi bài.

- Phần tóm tắt trọng tâm của bài được đóng khung.

Khác với sách giáo khoa (SGK) Tự nhiên và Xã hội các lớp 1, 2, 3, trong SGK Lịch sử và Địa lí 4, kênh chữ đóng vai trò chủ yếu trong việc cung cấp kiến thức. Tuy nhiên, kênh hình vẫn đóng vai trò quan trọng. Nó không chỉ là sự minh họa cho kênh chữ mà còn là nguồn cung cấp kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho HS.